TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2017/HSST
Ngày: 26/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Ông Vũ Văn Thuấn
Các Hội thẩm:
1/Ông A Nam Thị
2/ Bà Hoàng Thị Hòa
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Điệp - Cán bộ Toà án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Vụ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử. Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh L (tên gọi khác: Cu B) - Sinh ngày 20/4/1991, tại tỉnh Bình Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở: Không ổn định

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: (Không xác định được).

Bố dượng: Lê Kim Đ – sinh năm 1969

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1968, hiện đang cùng sinh sống, buôn bán tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Anh chị em ruột: có 3 anh, chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Vợ: Năm 2016 chung sống như vợ chồng với chị Đinh Thị D - Trú tại thôn Hào Lý, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Tiền sự; Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2017 đến nay, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh Bùi Thanh Ch – Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Phú Mỹ, xã Tây Hiếu, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn T – Trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn A – Trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

3. Chị Đinh Thị D - Trú tại thôn Hào Lý, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Lê Thành T – Trú tại thôn 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

2/ Nguyễn Đức H – Trú tại thôn Sơn Phú, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

3/ A Hi – sinh ngày 19/06/2000; Người giám hộ cho A Hi có bà Y H) – Cùng trú tại thôn Nông Nhầy 2, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/06/2017 Nguyễn Thanh L điện thoại rủ các bạn gồm: Nguyễn Đức H, Trần Quốc T, Lê Thành T, A S, Nguyễn Tất H, cùng hai người bạn gái của Sang tên là Duyên và Chi đến phòng trọ của Lực tại tổ dân phố 5, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi để uống rượu. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì A S, Trần Quốc T, Duyên và Chi xin nghỉ về trước, còn lại L, T, Nguyễn Đức H và Nguyễn Tất H tiếp tục cùng uống rượu. Đang uống được một lúc thì A S gọi điện thoại nhờ Nguyễn Đức H mua cho S một lít xăng đem xuống gần khu vực nhà thờ Đắk Mốt cho A S. Do xe của H bị hư nên H đi sang phòng trọ của Bùi Thanh Ch đang ngồi chơi với A H. Nghe H hỏi lý do mượn xe, vì có biết nhau từ trước nên Ch cho H mượn xe mô tô BKS 82E1-01636 của A H để cho H đi. Khoảng 30 phút sau chưa thấy H về trả xe cho A H, nên A H bảo Ch sang phòng trọ của L để hỏi, L nói Ch đợi H một lúc nữa, Ch quay về phòng sau đó lại sang phòng của L hỏi thêm 2; 3 lần nữa thì L bực mình mắng Ch nên hai bên cự cãi, giằng co định đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên Ch quay về phòng trọ của mình. Đến 22 giờ đêm cùng ngày thì H đem xe mô tô về trả cho Ch, Ch lấy xe chở A H đi lên xã Đắk Nông. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Chương và A H về lại phòng trọ, lúc này bên phòng trọ của L còn lại L, T, Nguyễn Đức H, H ngồi chơi nói chuyện. Khi Ch về thì phát hiện bị mất chiếc nhẫn làm bằng Ngà Voi thường đeo ở ngón tay. Đoán có thể trong lúc giằng co với L bị rơi, nên Ch đi sang phòng trọ của L để tìm thì thấy phòng trọ của L đã đóng cửa, nên Ch đứng ngoài gọi vào " *Anh L mở cửa cho em tìm chiếc nhẫn có rơi ở đây không*", sẵn đang bực mình với Ch nên L trả lời " *Không có chiếc nhẫn nào ở đây cả*" Ch và L lại tiếp tục cãi vã, thách đố nhau một lúc, thì

Ch nhặt một đoạn cây gỗ trước sân đập liên tiếp vào cửa phòng trọ của L làm kính cửa rơi vỡ, sau đó vứt cây và đi về phòng của mình. Tức giận từ việc làm của Ch nên L lấy 1 cây tuýp sắt thường dùng làm cọc mùng và một con dao mã tấu dài 55cm rồi đi tìm Ch để đánh, đi qua thấy cửa phòng trọ của Ch đóng nên L dùng tuýp sắt và mã tấu đập vỡ kính cửa và dùng chân đạp bung cửa để đi vào trong. Thấy Ch đang ngồi ở trong phòng, cách cửa ra vào khoảng 1m thì L dùng tay phải cầm tuýp sắt vụt vào người Ch hướng từ trên xuống dưới, Ch cũng nhặt được một đoạn dây cáp điện đánh trả. Trong lúc đánh nhau, Ch dơ tay trái lên đỡ nên bị L đánh trúng 2, 3 cái vào cẳng tay trái, bị đánh vào tay, Ch bèn vứt sợi dây cáp điện xuống và lùi vào bên trong nói " *em biết lỗi rồi, anh cho em xin lỗi"*. Nghe vậy L không đánh nữa, bất ngờ Ch lao vào L làm L bật về phía sau rồi bỏ trốn vào nhà vệ sinh trong phòng trọ và đóng cửa lại. L đuổi theo dùng dao chém vỡ kính cửa nhà vệ sinh và dùng chân đạp bung cánh cửa, Ch giữ cửa không được bỏ chạy vào góc nhà vệ sinh, lúc này L cầm mã tấu bằng tay trái chém vào Ch một nhát hướng từ trên xuống. Thấy vậy, Ch giơ tay lên đỡ thì bị L chém vào cổ tay bên phải, lúc này Nguyễn Đức H nghe ồn ào chạy đến can ngăn, ôm L kéo ra khỏi phòng rồi bảo A H đang ở trong phòng trọ của Ch đưa Ch đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Ngọc Hồi.

Tại các bản bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT-TTPY ngày 18/7/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận trên cơ thể Bùi Thanh Ch có thương tích như sau:

Thương tích do vật tày gây ra gồm:

+ Gãy xương bàn V bàn tay trái đang bó bột cánh, cẳng bàn tay trái đỡ ngón V: 08%;

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay trái đang bó bột cánh, cẳng bàn tay phải bên trái đỡ ngón V, các ngón tay cử động được 8%;

+ Sẹo xây sát vùng bả vai bên phải 1/%.

Thương tích do vật sắc gây ra:

+ Sẹo ngón II, đốt 3 bàn tay phải 1%;

+ Gãy hở mỏm trụ phải đang cố định bằng nẹp vải cẳng bàn tay bên phải + sẹo mặt ngoài, sau trong cổ tay bên phải 12%.

Ngày 01/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với người bị hại Bùi Thanh Ch, sau thời gian điều trị vết thương đã ổn định. Tại bản kết luận gián định pháp y về thương tích bổ sung số 133/TgT-TTPY ngày 24/10/2017 của Trung tâm giám định pháp Y tỉnh Kon Tum kết luận.

+ Sẹo mặt ngoài trong cổ tay bên phải + Seo đốt II ngón 3 bàn tay phải + sẹo mờ vùng bả vai bên phải 4%.

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã can xương 8%.

+ Gãy xương bàn V bàn tay trái đã can xương 8%

+ Gãy hở mỏm trâm trụ bàn tay phải đã can xương 6%

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014 ngày 12/6/2014/BYT: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 24;51% làm trỏn 25 %. Áp dụng nguyên tắc cộng lùi.

Bản cáo trạng số: 38/KSĐT-TA ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội " Cố ý gây thương tích" theo Điểm a, i khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, qua phân tích, đánh giá về mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra cho xã hội, cũng như đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, i khoản 1, Khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bội luật hình sự năm 2015, Điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 24 (Hai bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo L phải bồi thường cho anh Bùi Thanh Ch tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo thỏa thuận. Buộc bị cáo L phải bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn đồng); Người bị hại anh Nguyễn Thanh Ch phải bồi thường cho anh T số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về tang vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, đã thu giữ tang vật là 01 con dao dài 55cm; 01 ống tuýp sắt dài 90 cm không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa xét xử, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh L đã khai nhận rõ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã được mô tả tại bản cáo trạng số: 38/KSĐT-TA ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi. Như vậy, Hội đồng xét xử một lần nữa có đủ cơ sở để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Nguyễn Thanh L và Bùi Thanh Ch cùng ở chung dãy nhà trọ thuê của anh Lê Văn T tại tổ dân phố 5, thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi nhưng ở khác phòng. Vào tối ngày 08/6/2017 L có rủ các bạn đến phòng mình uống rượu, sau đó có Nguyễn Đức H đã sang phòng của Ch mượn xe mô tô để đi mua xăng cho bạn là A S, do H mượn xe đi lâu không thấy về trả xe, Ch sốt ruột nên nhiều lần qua phòng trọ của L nói L điện thoại cho H, vì thấy Ch giục nhiều lần nên L bực tức, giữa L và Ch xảy ra xô xát, cãi vã nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó H đem xe về trả cho Ch, Ch chở bạn là A H đi lên xã Đắk Nông chơi, Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Ch chở A H về lại phòng trọ của mình và phát hiện mất chiếc nhẫn bằng Ngà Voi thường đeo ở tay, nghĩ bị rơi bên phòng trọ của L nên Ch qua hỏi, vì trước đó còn bực tức nên L không mở cửa thì Ch cầm cây gỗ đập vỡ cửa kính phòng trọ của L, sau đó Ch đi về phòng. Tức giận vì thái độ của Ch nên L đã cầm ống tuýp sắt và dao mã tấu sang đập cửa phòng trọ của Ch và dùng ông Tuýp sắt đánh và dùng dao chém Ch, hậu quả gây thương tích 25% sức khỏe.

Xét thấy hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, chỉ vì mẫu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã dùng ống típ sắt đánh vào người của Ch, khi Ch đã chạy vào trong nhà vệ sinh đóng cửa lại thì bị cáo vẫn không dừng hành vi của mình, mà tiếp tục dùng dao mã tấu chém vỡ kính và đạp bung cánh cửa nhà vệ sinh, sau đó dùng dao mã tấu chém từ trên xuống do Ch dơ tay lên đỡ thì bị L chém vào cổ tay phải, hành vi của bị cáo tỏ rõ tính côn đồ hung hãn, tỏ ý coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân sinh sống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã mô tả và truy tố đối với bị cáo, là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực hành vi, khả năng nhận thức pháp luật, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, nguyên nhân bị cáo đánh anh Ch cũng có một phần lỗi của người bị hại, anh Ch đã sang đập vỡ cửa kính phòng trọ của L và có những lời nói cãi vã với L trước. Trong quá trình điều tra, bị cáo L đã tác động người thân là chị Đinh Thị D bồi thường cho người bị hại anh Bùi Thanh Ch 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để khắc phục một phần hậu quả, nhưng anh Ch không nhận, nên chị D đã nộp lên

Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, để nhằm mục đích bồi thường cho anh Ch. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, nên áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14, về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, cụ thể quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 234 Bộ luật hình sự năm 2015 về "*tội cố ý gây thương tích*" có mức hình phạt từ 2 đến 6 năm tù, như vậy nhẹ hơn mức hình phạt từ 2 năm đến 7 năm được quy định tại khoản 2 điều 104 bộ luật hình sự năm 1999. Nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khoản khoản 2 Điều 134 bộ luật hình sự năm 2015 để lượng hình, đảm bảo chính sách về hình sự đối với bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Bùi Thanh Ch yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho anh những khoản tiền gồm: Tiền chi phí thuốc men, tiền công lao động bị mất trong những ngày nằm viện, tiền công thu nhập của một người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền đi xe đi lại khám chữa bệnh, tại phiên tòa anh Ch không xuất trình đủ hóa đơn chứng từ, tuy nhiên giữa anh Ch và bị cáo L đã tự nguyện thỏa thuận được số tiền bồi thường là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thấy là phù hợp và có cơ sở nên được Hội đồng chấp nhận.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T, yêu cầu bị cáo L phải bồi thường tiền cửa kính do bị cáo đập vỡ là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và yêu cầu anh Bùi Thanh Ch phải bồi thường 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), thấy là có cơ sở nên buộc bị cáo L và người bị hại phải bồi thường cho anh T số tiền như anh T đã yêu cầu.

Đối với chị Đinh Thị D là người tự nguyện bỏ số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) bồi thường thay cho bị cáo L, chị D không yêu cầu bị cáo L phải trả lại số tiền này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn A là người đã bỏ tiền và chăm sóc người bị hại anh Nguyễn Thanh Ch, tuy nhiên anh Nguyễn Văn A không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi đã thu giữ những tang vật chứng gồm: 01 (một) ống tuýp sắt; 01 (một) con dao mã tấu

Đây là tang vật của vụ án, Hội đồng xét xử thấy không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu *200.000đ (Hai trăm nghìn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 965.000đ "Chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng".

Anh Bùi Thanh Ch phải chịu 300.000đ "*Ba trăm nghìn đồng*" tiền án phí dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L (tên gọi khác: Cu B) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 (Bộ luật hình sự năm 1999); Điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (Ngày 29/08/2017).

Về tang vật chứng của vụ án: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt, 01 con dao mã tấu có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2017 giữa cơ quan Công an và chi Cục thi hành án huyện Ngọc Hồi.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Bùi Thanh Ch tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), đã bồi thường được 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Anh Ch được nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, theo biên lai thu tiền số AA/2010/0005873 ngày 04/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Bị cáo Nguyễn Thanh L còn phải bồi thường tiếp cho anh Bùi Thanh Ch số tiền là 18.500.000đ (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Thanh L phải bồi thường thiệt hại về tài sản, cho anh Lê Văn T số tiền là 800.000(Tám trăm nghìn đồng).

Anh Bùi Thanh Ch phải bồi thường thiệt hại về tài sản, cho anh Lê Văn T số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

□p dụng: Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày án có hiệu lực và đến thời điểm phải thanh toán và bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án không trả khoản tiền trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 965.000đ (Chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Bùi Thanh Ch phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ: Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm, trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (26/12/2017). Riêng những người có quyền kháng cáo, vắng mặt thì có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận**:**
-VKSND Huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án *(Khi có hiệu lực);*
- TAND tỉnh Kon Tum;
-TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ
(Đã Ký)

VŨ VĂN THUẤN